

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN**

Số: **497** /UBND-NNNT

V/v báo cáo tình hình
khắc phục thiệt hại do
rét đậm, rét hại

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Sơn, ngày **10** tháng **3** năm 2016

Kính gửi:

- Các Phòng: Nông nghiệp và PTNT huyện,
Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Trạm Thú y huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 986/UBND-NNTN ngày 08/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình khắc phục thiệt hại do rét đậm, rét hại (có bản chụp kèm theo); Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo:

Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện, Trạm Thú y huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại điểm 1, Công văn nêu trên; tham mưu UBND huyện văn bản gửi Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh theo đúng quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện nội dung Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT(NL) UBND huyện;
- VPUB: C, PCVP;NNNT;
- Lưu VT.



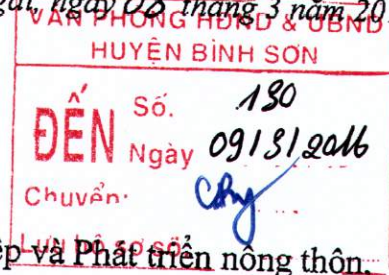
Lý Thọ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **986** /UBND-NNTN
V/v báo cáo tình hình
khắc phục thiệt hại do
rét đậm, rét hại

Quảng Ngãi, ngày **08** tháng **3** năm **2016**



Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính;
- UBND các huyện, thành phố.

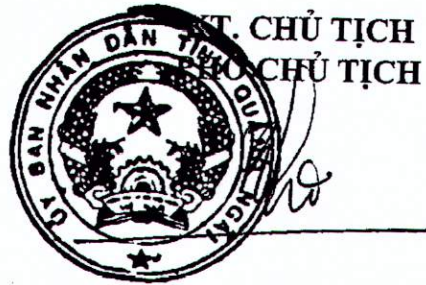
Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1689/BNN-TCLN ngày 02/3/2016 về việc báo cáo tình hình khắc phục thiệt hại do rét đậm, rét hại (*bản chụp kèm theo*); xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 387/BC-SNNPTNT ngày 07/3/2016 về tình hình gia súc chết đói, rét trong thời gian qua, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

1. Giao UBND các huyện, thành phố:
 - a) Tiếp tục theo dõi thống kê số lượng gia súc bị chết do rét (nếu có), trong đó phân loại gia súc, gia cầm bị chết do rét theo lứa tuổi: bê, nghé, trâu, bò trưởng thành và già yếu.
 - b) Trên cơ sở Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 24/11/2010 và Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 12/4/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành và sửa đổi, bổ sung một số chính sách hỗ trợ dân sinh, hỗ trợ sản xuất và cơ chế khắc phục các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội bị thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, thực hiện hỗ trợ và đề xuất kinh phí hỗ trợ cho các chủ hộ có gia súc chết rét theo quy định, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp.
2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp số lượng gia súc bị chết do rét; kinh phí hỗ trợ cho các địa phương để hỗ trợ cho các chủ hộ có gia súc chết rét khắc phục thiệt hại (theo nội dung khoản 1, Công văn này), gửi Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ.
3. Giao Sở Tài chính:
 - a) Trên cơ sở Báo cáo số 387/BC-SNNPTNT ngày 07/3/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, dự thảo văn bản báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tình hình khắc phục thiệt hại do rét đậm, rét hại theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn nêu trên, trình UBND tỉnh trước ngày 15/3/2016.
 - b) Tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ theo nội dung khoản 2, Công văn này.

Yêu cầu các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính và UBND các huyện, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNndt81.



Phạm Trường Thọ

8/10/2016

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1689/BNN-TCLN

Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2016

V/v báo cáo tình hình khắc phục thiệt hại
do rét đậm, rét hại

VĂN PHÒNG UBND TỈNH QUẢNG NGÃI

ĐẾN Ngày 02/3/2016
Chuyên P. NNN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương

Từ đầu năm đến nay, rét đậm, rét hại đã gây thiệt hại nặng đối với sản xuất lâm nghiệp tại các tỉnh miền Bắc, miền Trung; trên cơ sở quy định tại Quyết định số 01/2016/QĐ-TTg ngày 19/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai và các quy định hiện hành; nhằm tổng hợp, đánh giá mức độ thiệt hại do đợt rét đậm, rét hại vừa qua gây ra đối với sản xuất lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là các địa phương) chịu ảnh hưởng của đợt rét đậm, rét hại vừa qua báo cáo, đánh giá mức độ thiệt hại mức độ thiệt hại và tình hình khắc phục hậu quả do đợt rét đậm, rét hại vừa qua, cụ thể:

1. Thống kê, báo cáo đánh giá mức độ thiệt hại do rét đậm, rét hại gây ra đối với sản xuất lâm nghiệp theo mẫu biểu kèm theo văn bản này và quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra;

2. Báo cáo tình hình khắc phục hậu quả do rét đậm, rét hại:

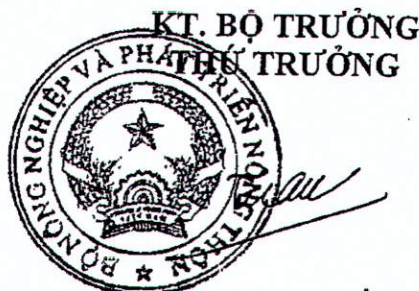
- Đánh giá mức độ khắc phục hậu quả;
- Tình hình sử dụng ngân sách địa phương, dự phòng ngân sách địa phương, Quỹ phòng chống thiên tai và huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để khắc phục hậu quả; nhu cầu hỗ trợ từ vốn ngân sách Trung ương;
- Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất (nếu có).

Báo cáo của các địa phương đề nghị gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 10/3/2016 qua đường công văn và thư điện tử theo địa chỉ: Vụ Kế hoạch, Tài chính - Tổng cục Lâm nghiệp, Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội; Điện thoại: 04 37349657; Fax: 04 373 49658; E-mail: trieuKhoi@gmail.com.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các địa phương triển khai./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở NN&PTNT các địa phương;
- Lưu: VT, TCLN. <130>



**KT. BỘ TRƯỞNG
TRƯỞNG**

Hà Công Tuấn

TT	Mã	Hạng mục	Vị trí (mô tả lô, K, TK, kèm theo bản đồ)	Diện tích thiệt hại (ha)	Mức độ thiệt hại				Ước giá trị thiệt hại (triệu đồng)	Đề xuất biện pháp khắc phục	Kiến nghị chính sách	Ghi chú
					Thiệt hại một phần (<30%)	Thiệt hại nặng (30- 50%)	Thiệt hại rất nặng (50-70%)	Thiệt hại hoàn toàn (>70%)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
II		Rừng trồng										
1		Rừng phòng hộ										
		...										
2		Rừng đặc dụng										
		...										
3		Rừng sản xuất										
		...										
B		Giống cây Lâm nghiệp bị thiệt hại										
1	NLN10	Cây giống (triệu cây)										
		Loài ...										
		...										
2	NLN11	Hạt giống bị thiệt hại (tấn)										
		Loài ...										
		...										
3		Rừng giống										
		Loài ...										
		...										

TT	Mã	Hạng mục	Vị trí (mô tả lô, K, TK, kèm theo bản đồ)	Diện tích thiệt hại (ha)	Mức độ thiệt hại				Ước giá trị thiệt hại (triệu đồng)	Đề xuất biện pháp khắc phục	Kiến nghị chính sách	Ghi chú
					Thiệt hại một phần (<30%)	Thiệt hại nặng (30- 50%)	Thiệt hại rất nặng (50-70%)	Thiệt hại hoàn toàn (>70%)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
4		Vườn giống										
		Loài ...										
		...										
C	NLN9	Cây phân tán bị thiệt hại (nghìn cây)										
		Loài ...										
		...										
D		Các thiệt hại về Lâm nghiệp khác (*)	x									
		...										
		...										

Ghi chú:

(*) Liệt kê chi tiết các loại thiệt hại chưa thống kê trong bảng (nếu có);

(x) Bỏ qua không ước giá trị thiệt hại bằng tiền, hoặc số lượng.

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)